TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07-02-2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Khảnh.

2. Ông Nguyễn Bá Tòng.

- Thư ký phiên tòa: ông Dương Thiện Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Ngọc Bảo Thi – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 284/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022, về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên toà số: 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1989; Nơi cư trú: khu phố T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt – Có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: bà Hoàng Thị H, sinh năm 1996; Nơi cư trú: khu phố T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt – Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/8/2022, bản tự khai đề ngày 07/9/2022 của bị đơn bà Hoàng Thị H và tài liệu có tại hồ sơ, cả hai cùng thống nhất trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn L và bà Hoàng Thị H tự nguyện tìm hiểu, đi đến hôn nhân và kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 33 do UBND xã Hoà Hiệp Nam, huyện Đông Hoà (nay là phường Hoà Hiệp Nam, thị xã Đông Hoà) cấp ngày 31/5/2019. Sau khi kết hôn một thời gian ngắn, cuộc sống vợ chồng giữa ông L và bà H phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn

ngày càng trầm trọng nên cả hai đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Ông L yêu cầu được ly hôn và bà H đồng ý.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu toà giải quyết.

Ông L và bà H có đơn yêu cầu giải quyết xét xử vắng mặt nên Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L. Về quan hệ hôn nhân: cho ông Nguyễn Văn L được ly hôn bà Hoàng Thị H; về con chung: không có nên không xét; về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xét. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: ông Nguyễn Văn L khởi kiện xin ly hôn bà Hoàng Thị H. Bà H có địa chỉ thường trú tại khu phố T, phường H, thị xã Đ. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

[1.2] Nguyên đơn (ông L) có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn (bà H) có đơn xin xét xử vắng mặt, đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Toà án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn L và bà Hoàng Thị H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường H, thị xã Đ theo Giấy chứng nhận kết hôn số 33 cấp ngày 31/5/2019, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa ông L và bà H đã rạn nứt, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, ông L yêu cầu được ly hôn bà H, bà H đồng ý và xin giải quyết vắng mặt, không muốn níu kéo để được hàn gắn. Như vậy, đủ cơ sở xác định tình cảm vợ chồng giữa ông L và bà H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên

đơn, ông Nguyễn Văn L được ly hôn bà Hoàng Thị H để đảm bảo cho các bên có cuộc sống riêng ổn định.

[2.2] Về con chung: không có.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu toà giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: ông L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 227, 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L.

1. Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn L được ly hôn bà Hoàng Thị H.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: ông Nguyễn Văn L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ 300.000 đồng theo Biên lai tạm ứng án phí số 0006438 ngày 05/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo: đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND phường H;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Duyên